TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 114/2017/QĐST-HNGĐ	*Kiến An, ngày 08 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 155/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Uông Thành G**, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 1/113 đường N, tổ L, phường V, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 40 tổ Đ 1, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Uông Thành G và chị Bùi Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Uông Thành G và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh Uông Thành G và chị Bùi Thị N không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Anh Uông Thành G và chị Bùi Thị N không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Uông Thành G nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp theo biên lai số 0003381 ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho anh Uông Thành G số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường V, quận K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân